

Bản án số: 169/2022/HS-ST
Ngày: 25/05/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Tấn Ngọc Trân**

Các Hội thẩm nhân dân: - **Bà Chung Kim Sang**

- **Ông Cao Trọng Mãnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:* Ông Đào Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Anh N**, sinh năm: 1982, nơi đăng ký thường trú: Số 12/298A, đường Nguyễn Thị Định, khu phố Dãy Óc, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, nghề nghiệp: không có, trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam, Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Cha: Trần Hữu Lộc, sinh năm: 1961; mẹ: Lê Thị Xinh, sinh năm: 1962, anh chị em ruột có 05 người lớn nhất 40 tuổi và nhỏ nhất 26 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 7 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 23/01/2017 chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích).

Ngày 28/7/2021, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang. Đến ngày 09/8/2021, bị khởi tố, ra lệnh bắt tạm giam để điều tra. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị X- sinh năm: 1962 (vắng mặt)

Cư trú: Số 12/298A đường Nguyễn Thị Định, khu phố Dãy Óc, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Nguyễn Văn U- sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Cư trú: Số 21 Trần Nhật Duật, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông Nguyễn Hồng S- sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Cư trú: Số 108 Nguyễn Gia Thiều, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**Người chứng kiến:*

1. Ông Phan Huy C- sinh năm: 1963 (vắng mặt)

Cư trú: Số 21 Trần Nhật Duật, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Tăng V- sinh năm: 1962 (vắng mặt)

Cư trú: Số 342/20 Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Anh N là đối tượng nghiện ma túy (loại ma túy đá) từ năm 2010 cho đến ngày bị bắt, nhưng không sử dụng thường xuyên, nguồn ma túy có để sử dụng là do N mua của nhiều người không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. Vào lúc 21 giờ ngày 27/7/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đến khu vực đường Cao Lỗ, phường Vĩnh Lạc gặp người thanh niên tên An (chưa rõ tên thật và địa chỉ cụ thể) mua 01 (một) bịch ma túy đá với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Sau khi có ma túy N cất vào túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe đến nhà chờ bạn gái là Trang Thị Kim Hiền đến nhà trọ của Nguyễn Văn Út ở số 21 đường Trần Nhật Duật, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Khi đến nơi N nhìn thấy trong phòng có để sẵn bình và nỏ để sử dụng ma túy, trong bình vẫn còn ma túy nên N đi lại sử dụng cùng với Hiền. Khi hết ma túy trong bình, N lấy bịch ma túy vừa mới mua đổ một ít vào bình và tiếp tục sử dụng sau đó bỏ ra ngoài. Đến khoảng 4 giờ ngày 28/07/2021 quay lại phòng trọ tìm Hiền nhưng Hiền đã về nên N ở lại phòng trọ cùng với Út và Sanh. Khi lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ, N hoảng sợ nên chạy vào nhà vệ sinh lấy bịch ma túy giấu dưới thùng rác trong nhà vệ sinh bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật (qua giám

định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7239 gam).

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn màu trắng.

- 01 (một) bịch nylon có rãnh gài bên trong có chứa chất rắn màu trắng. - 01 (một) bộ phận dùng để sử dụng ma túy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh số Imei: 860028040260572 (bút lục số 03,04)

** Tại bản Kết luận giám định số 772/KL-KTHS, ngày 03/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:*

- Gói 01: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7239 gam.

- Gói 02: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1179 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

** Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSRG ngày 17/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Anh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.*

** Tại phiên tòa, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

1.01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số: 772/2021/gói 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

2.01 (một) bộ phận sử dụng ma túy gồm một bình có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá- Bút lục 126).

Trao trả cho bà Lê Thị X (mẹ bị can Trần Anh N) 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh số Imei: 860028040260572 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bà X không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can Trần Anh N. (Theo Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 04/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá -bút lục số 52).

** Bị cáo nói lời nói sau cùng:* Bị cáo Trần Anh N thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét lời khai của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh N khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trần Anh N là đối tượng nghiện ma túy (loại ma túy đá) từ năm 2010 cho đến ngày bị bắt, nhưng không sử dụng thường xuyên, nguồn ma túy có để sử dụng là do N mua của nhiều người không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. Vào lúc 21 giờ ngày 27/7/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đến khu vực đường Cao Lỗ, phường Vĩnh Lạc gặp người thanh niên tên An (chưa rõ tên thật và địa chỉ cụ thể) mua 01 (một) bịch ma túy đá với giá 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Sau khi có ma túy N cất vào túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe đến nhà chờ bạn gái là Trang Thị Kim H đến nhà trọ của Nguyễn Văn U ở số 21 đường Trần Nhật Duật, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá. Khi đến nơi N nhìn thấy trong phòng có để sẵn bình và nỏ để sử dụng ma túy, trong bình vẫn còn ma túy nên N đi lại sử dụng cùng với Hiền. Khi hết ma túy trong bình, N lấy bịch ma túy vừa mới mua đổ một ít vào bình và tiếp tục sử dụng sau đó bỏ ra ngoài. Đến khoảng 4 giờ ngày 28/07/2021 quay lại phòng trọ tìm H nhưng H đã về nên N ở lại phòng trọ cùng với U và S. Khi lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ, N hoảng sợ nên chạy vào nhà vệ sinh lấy bịch ma túy giấu dưới thùng rác trong nhà vệ sinh bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá phối hợp cùng Công an

phường Vĩnh Lạc kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7239 gam).

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Anh N cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội:

Về nhân thân, năm 2012 bị cáo Trần Anh N bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 7 (bảy) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 23/01/2017 chấp hành xong hình phạt (đã xóa án tích).

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, ý thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Đồng thời, qua xét xử nhằm tuyên truyền tác hại ma túy, ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4]- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 theo nhận định của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5]- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh N đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[7] Về Xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, căn cứ khoản Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số: 772/2021/gói 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

- 01 (một) bộ phận sử dụng ma túy gồm một bình có gắn nỏ thủy tinh và ống hút nhựa theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá - Bút lục 126).

Trao trả cho bà Lê Thị X (mẹ bị can Trần Anh N) 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh số Imei: 860028040260572 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bà X không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trần Anh N (Theo Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 04/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá - bút lục số 51).

[8] *Các vấn đề khác:* Riêng đối với bạch ma túy cơ quan điều tra thu giữ phía sau thùng nước trong nhà vệ sinh qua giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,1179 gam (gói 2). Bản thân bị can Trần Anh N không thừa nhận là ma túy của mình và hiện chưa chứng minh được đó là ma túy của đối tượng nào nên Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng và tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau. Đối với người thanh niên tên An đã cho ma túy bị can N, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau. Đối với hai đối tượng Nguyễn Văn U và Nguyễn Hồng S Cơ quan điều tra tiếp tục thẩm tra xác minh làm rõ hành vi của hai đối tượng này đối với việc tàng trữ gói ma túy thu giữ phía sau thùng nước trong nhà vệ sinh của phòng trọ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Anh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Anh N mức án 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 12/9/2021).

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi Niêm phong mẫu vật vụ số: 772/2021/gói 01 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang có chữ ký của Giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến Trần Hà Trung.

- 01 (một) bộ phận sử dụng ma túy gồm một bình có gắn nổ thủy tinh và ống hút nhựa.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá- Bút lục số 126).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/05/2022). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA Tp. Rạch Giá;
- CQĐT- Công an thành phố Rạch Giá;
- Nhà tạm giữ - CA Tp. Rạch Giá;
- Bị cáo; Dương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Tất Ngọc Trân